

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 134/2006/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2006*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động**  
**của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2005 của chính phủ quy định tổ chức làm công tác thi đua - khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 38/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố và tổ chức bộ máy làm công tác thi đua - khen thưởng các cấp;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố tại Công văn số 27/CV-BTDKT ngày 05 tháng 7 năm 2006 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 413/TTr-SNV ngày 24 tháng 7 năm 2006,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## QUY CHẾ

### TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG THÀNH PHỐ

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 134/2006/QĐ-UBND  
ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố*)

#### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố là cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; có chức năng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý Nhà nước về thi đua - khen thưởng trên địa bàn thành phố, thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước và tổ chức các hoạt động thi đua - khen thưởng theo quy định của pháp luật, các dịch vụ công thuộc lĩnh vực thi đua - khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Trụ sở làm việc của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố đặt tại số 86, đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ công tác thi đua - khen thưởng của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

#### **Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 3.** Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua - khen thưởng trên địa bàn thành phố.

2. Làm nhiệm vụ Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung của phong trào thi đua và công tác khen thưởng cho từng thời kỳ và từng lĩnh vực, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn thành phố.

4. Thực hiện sự phối hợp giữa các cơ quan Đảng, Chính quyền và các Đoàn thể trong hệ thống chính trị, chỉ đạo, tổng kết và phổ biến kinh nghiệm, nhân điển hình tiên tiến các phong trào thi đua.

5. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng trong phạm vi quản lý:

a) Theo dõi tình hình phong trào thi đua, giúp Ủy ban nhân dân thành phố và Hội đồng thi đua khen thưởng thành phố trong việc sơ kết, tổng kết, phát hiện điển hình, nhân rộng phong trào thi đua và các điển hình tiên tiến, kiến nghị bổ sung các chính sách, chế độ, hình thức khen thưởng thi đua, đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, phù hợp với các quy định của Trung ương và tình hình thực tế của thành phố trong từng giai đoạn.

b) Thẩm định, đề xuất các hình thức khen thưởng đối với các đơn vị, tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua để đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị cấp trên xét khen thưởng, bảo đảm chính xác, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

6. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện công tác thi đua - khen thưởng và triển khai thực hiện chính sách, chế độ khen thưởng của Đảng, Nhà nước và của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng lý luận, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức làm công tác thi đua - khen thưởng ở các ngành, các cấp.

8. Bảo quản, cấp phát hiện vật khen thưởng; chuẩn bị hiện vật kèm theo các hình thức khen thưởng của Ủy ban nhân dân thành phố; tổ chức và trao tặng khen thưởng theo quy định của pháp luật; làm thủ tục cấp đổi hiện vật khen thưởng bị hư hỏng, thất lạc và xác nhận các hình thức khen thưởng.

9. Thực hiện chương trình cải cách hành chính của Ban theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính Nhà nước theo quy định chung của Ủy ban nhân dân thành phố.

10. Quản lý, lưu trữ hồ sơ thi đua - khen thưởng theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện kiểm tra, thanh tra theo thẩm quyền quản lý Nhà nước của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố hoặc phối hợp kiểm tra, thanh tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế thuộc các thành phần, các tổ chức đoàn thể - xã hội, các cơ quan, đơn vị Trung ương, tỉnh, thành phố khác, cơ quan, tổ chức nước ngoài đóng tại thành phố trong việc thực hiện các quy định về chính sách, chế độ và công tác thi đua - khen thưởng; tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua - khen thưởng theo quy định của pháp luật.

12. Xây dựng và quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

13. Được yêu cầu các sở - ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước (hoặc tương đương) trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác công tác quản lý Nhà nước về thi đua - khen thưởng.

14. Tổ chức các cuộc họp với các ngành, các cấp của thành phố để phổ biến, triển khai các nhiệm vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố.

15. Được cử đại diện tham dự các cuộc họp của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và các sở - ngành thành phố, quận - huyện triển khai nhiệm vụ công tác.

096932

### **Chương III TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

**Điều 4.** Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố có Trưởng Ban và từ 01 đến 02 Phó Trưởng Ban giúp việc Trưởng Ban. Trưởng Ban chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về toàn bộ hoạt động của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố. Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm.

- Phó Trưởng Ban giúp việc Trưởng Ban, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Trưởng Ban phân công và chịu trách nhiệm với Trưởng Ban về các nhiệm vụ công tác được giao. Phó Trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban.

- Các chức danh khác của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố do Trưởng Ban quyết định.

**Điều 5.** Cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố gồm:

1. Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp;
2. Phòng Nghiệp vụ Thi đua - Khen thưởng Khối quận - huyện, các Ban Đảng, các Đoàn thể chính trị (Phòng Nghiệp vụ 1);
3. Phòng Nghiệp vụ Thi đua - Khen thưởng Khối các sở - ngành, Tổng Công ty và các cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố (Phòng Nghiệp vụ 2).

Nhiệm vụ của các phòng ban chuyên môn, nghiệp vụ do Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố quy định, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Ban.

**Điều 6.** Biên chế của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố do Ủy ban nhân dân thành phố giao chi tiêu hàng năm trong tổng chi tiêu biên chế hành chính của thành phố.

#### **Chương IV** **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 7.** Đối với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương:

Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; báo cáo kết quả hoạt động và chương trình kế hoạch công tác cho Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và dự các cuộc họp do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương triệu tập.

**Điều 8.** Đối với Ủy ban nhân dân thành phố:

1. Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố. Có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố giao; kịp thời báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố nội dung làm việc với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương khi có yêu cầu.

2. Đối với những vấn đề liên quan đến công tác thi đua - khen thưởng mà Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố và các sở - ngành, quận - huyện có ý kiến khác nhau, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

**Điều 9.** Đối với Hội đồng Thi đua - khen thưởng thành phố:

1. Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, chương trình các cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố có trách nhiệm tổng hợp tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng của thành phố báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố.

**Điều 10. Đối với các Ban của Thành ủy và các tổ chức Đảng:**

Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố có trách nhiệm quan hệ, phối hợp với Văn phòng Thành ủy, các Ban của Thành ủy, các cấp ủy quận - huyện và các cơ quan trực thuộc Thành ủy để phối hợp hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy phân công.

**Điều 11. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể thành phố:**

Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các Đoàn thể ký kết các hoạt động liên tịch nhằm phát động, kêu gọi, vận động đồng bào các dân tộc, tôn giáo và các giới trên địa bàn thành phố tích cực thực hiện, tham gia các phong trào thi đua do thành phố phát động.

**Điều 12. Đối với các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân quận - huyện.**

Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố quan hệ phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ liên quan đến công tác thi đua - khen thưởng theo phân công, phân cấp và phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.

## Chương v ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 13.** Căn cứ nội dung Quy chế này, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố ban hành Quy định, chế độ làm việc của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, bố trí nhân sự các Phòng để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

**Điều 14.** Trong quá trình thực hiện Quy chế, khi xét thấy cần thiết, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân